TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1895**/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 30 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2682/2024/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lê Ngọc Phương Th, sinh năm 1994

Địa chỉ: B14/1, tổ 2, khu phố 5, phường Tam Hiệp, thành phố B, tỉnh Đ.

- Ông Trần Quang Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: 983 Quang Trung, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: : Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th có có 02 con chung tên Lê Ngọc Phương Vy, sinh ngày 21/02/2024 và Trần Ngọc Phương Linh, sinh ngày 01/10/2019. Ly hôn, hai bên thống nhất giao cháu Lê Ngọc

Phương Vy và cháu Trần Ngọc Phương Linh cho bà Lê Ngọc Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm thời, ông Trần Quang Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Trần Quang Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo thủ tục do pháp luật quy định.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004806 ngày 19/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th đã nộp xong lệ phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Ngọc Phương Vy (sinh ngày 21/02/2024) và cháu Trần Ngọc Phương Linh (sinh ngày 01/10/2019) cho bà Lê Ngọc Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm thời, ông Trần Quang Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Trần Quang Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo thủ tục do pháp luật quy định.

- Về tài sản chung: Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th trình

bày không có, không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th trình bày không có, không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004806 ngày 19/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Ông Trần Quang Đ và bà Lê Ngọc Phương Th đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân (2);
- Chi cục thi hành án dân sự TP. B;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Đương sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Tuyền